TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày: 04-6-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Hướng; bà Đoàn Thị Duyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2021/HSST ngày 06 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 21/5/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (tên gọi khác Nguyễn Thế H); giới tính: nam; sinh ngày 18/5/1982; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ dân phố M, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Quốc B (đã chết) và con bà Nguyễn Thị N; vợ là Trần Thị T (đã ly hôn), có 01 con (đã chết). Tiền án: Không. Tiền sự: Quyết định số 135/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thị trấn K, huyện K ngày 29/12/2020 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường với thời hạn 03 tháng. Nhân thân: - Ngày 08/02/2001 nhập ngũ, đến ngày 06/4/2002 đảo ngũ về địa phương; - Ngày 20/8/2003, Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình ra Quyết định số 358 đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 12 tháng, ngày 25/7/2004 chấp hành xong; - Bản án số 10/2005/HSST ngày 28/4/2005 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/7/2005 (đã được xóa án tích); - Ngày 28/8/2006, Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình ra Quyết định số 1815 đưa vào cơ sở

giáo dục với thời hạn 24 tháng, ngày 29/8/2008 chấp hành xong; - Ngày 02/02/2010, Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình ra Quyết định số 191 đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng, ngày 02/12/2012 chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/02/2021, ngày 26/02/2021 chuyển tạm giam đến nay, bị cáo bị trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố M, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1945 (có mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố M, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình.

2. Ông Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 23/02/2021, bị cáo Nguyễn Văn H (Nguyễn Thế H) đi một mình đến nhà anh Trần Quốc H ở cùng tổ dân phố chơi nhưng anh H không có nhà nên bị cáo H quay về, trên đường về bị cáo phát hiện trong sân nhà ông Nguyễn Xuân T có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future II, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 17K3-4398, chìa khóa điện cắm ở ổ khóa, cổng không khóa nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Bị cáo vào sân dắt lùi chiếc xe ra khỏi cổng nhà ông T và mở khóa điện điều khiển đi về nhà, đến cổng nhà bị cáo dựng xe ở lề đường. Do lo sợ bị phát hiện nên bị cáo H nói với bà Nguyễn Thị N (là mẹ đẻ) *"Có chiếc xe của bạn con để ở ngoài ngõ, mẹ dắt sang chùa gửi cho con"*, bà N đã dắt chiếc xe mô tô trên sang chùa M (cách nhà bà N khoảng 150m), đến nơi bà N gặp và nói với anh Nguyễn Xuân Đ (là người trông coi chùa) *"Chú xem chiếc xe này của ai, để ở ngõ nhà tôi, tôi để ở đây, tý ai ra nhận chú trả cho họ"*, anh Đ nhận ra chiếc xe mô tô bà N gửi là xe của ông T nên đồng ý cho gửi. Bà N đưa chùm chìa khóa cắm ở ổ khóa điện của xe cho anh Đ rồi đi về nhà.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, ông T đã trình báo sự việc. Do sợ bị phát hiện nên 15 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo H đã đến Công an huyện K đầu thú và khai báo hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KLĐG- HĐĐG ngày 25/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future II, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 17K3-4398 có giá trị 6.200.000 đồng.

Cáo trạng số 24/CT-VKSKX ngày 06/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương truy tố bị cáo Nguyễn Văn H (Nguyễn Thế H) về tội: "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình giữ nguyên truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H (Nguyễn Thế H) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H (Nguyễn Thế H) mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2021.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương đã truy tố và không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình,bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến

Xương và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi các chứng cứ khác như: Lời khai của bị hại là ông Nguyễn Xuân T (bút lục số 58 đến 63); biên bản người phạm tội ra đầu thú (bút lục số 85); lời khai của người làm chứng là bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Xuân Đ (bút lục số 70 đến 73); bản kết luận định giá tài sản số 02/KLĐG-HĐĐG ngày 25/02/2021 (bút lục số 33). Cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, loại tài sản bị cáo đã chiếm đoạt. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 23/02/2021, bị cáo Nguyễn Văn H (Nguyễn Thế H) đã trộm cắp của ông Nguyễn Xuân T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Futura II, màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 17K3-4398 trị giá 6.200.000 đồng. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Văn H (Nguyễn Thế H) đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Điều 173 Bộ luật Hình sự: Tội "Trộm cắp tài sản" quy định: "*1.Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm… 5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".*

[3] Xét tính chất mức độ hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự, an ninh xã hội, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho các chủ tài sản trong việc bảo quản tài sản của mình. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn

mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có 01 tiền sự chưa được xóa và có nhân thân rất xấu, đã bị phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản", nhiều lần bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đầu thú; mẹ đẻ của bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s Khoản 1 và Khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo không có việc làm và thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Nguyễn Xuân T đã nhận lại chiếc xe mô tô do bị cáo H đã chiếm đoạt trong tình trạng còn nguyên vẹn, ông Toản không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng vụ án: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future II, màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 17K3-4398 do bị cáo đã chiếm đoạt là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Xuân T nên Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương đã trả lại ông T là phù hợp cần chấp nhận, ông T không có ý kiến, đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H (Nguyễn Thế H) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự; căn cứ vào Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H (Nguyễn Thế H) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H (Nguyễn Thế H) **01** (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2021.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H (Nguyễn Thế H) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Bị cáo Nguyễn Văn H (Nguyễn Thế H) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 04/6/2021. Bị hại là ông Nguyễn Xuân T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- CQĐT huyện Kiến Xương;
- CQTHAHS CA huyện Kiến Xương;
- Chi cục THADS huyện K;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Hồng Thái

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 05 phút ngày 04 tháng 6 năm 2021;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Thái.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Hướng; bà Đoàn Thị Duyên.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2021/HSST ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Hưng (tên gọi khác Nguyễn Thế Hưng); sinh ngày 18/5/1982; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ dân phố Minh Đức, thị trấn Kiến Xương, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự; căn cứ vào Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

BQ: 3/3 nhất trí.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Hưng (Nguyễn Thế Hưng) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

BQ: 3/3 nhất trí.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hưng (Nguyễn Thế Hưng) **01** (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2021

BQ: 3/3 nhất trí.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn văn Hưng (Nguyễn Thế Hưng) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

BQ; 3/3 nhất trí.

4. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

BQ: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 15 phút, ngày 04 tháng 6 năm 2021

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Thái